

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”

- - - - -

Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 01-KH/TU, ngày 21/3/2025 của Thành ủy Hải Phòng về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Ban Thường vụ Đảng ủy phường Chu Văn An ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” (sau đây viết tắt là Phong trào) trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai sâu rộng Phong trào gắn với phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn phường, nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày, nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại. Qua đó, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình, Nghị quyết, Kế hoạch của Thành ủy Hải Phòng.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người dân trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số của đất nước, thành phố và của phường. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Phong trào được triển khai toàn diện, sâu rộng đến tận các tổ dân phố tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tiên

phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân phường Chu Văn An.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của phường. Phát huy cao độ vai trò của MTTQ phường, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, đơn vị công nghệ nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, đảm bảo phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng.

Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất; kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số. Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, chi, đảng bộ trực thuộc, MTTQ phường, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số.

2. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, an toàn số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

3. Thi đua tự học và sáng tạo số trong cộng đồng, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và cộng dân số.

4. Triển khai Phong trào gắn với thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình hành động số 89-Ctr/TU, ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số

57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch hành động số 475-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Chương trình hành động số 89-CTr/TU; với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” (theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg, ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

(1) Trên 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh trung học và sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

(3) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

(4) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

(5) 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

(1) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

(3) 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

(4) 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

(5) 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

(6) 80% trở lên các cơ sở giáo dục phổ thông thường xuyên triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2025 về Khung năng lực học số cho người học.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Truyền thông và tuyên truyền

1.1. Thực hiện truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng mạng xã hội, hội nhóm, Groups Facebook, zalo và trên hệ thống loa phát thanh,... về chuyển đổi số và Phong trào.

1.2. Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”; tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

1.3. Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa tổ chức các hội thảo, hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng dân cư trên địa bàn.

2. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

2.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn.

a) Hướng dẫn về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong các chi, đảng bộ trong toàn phường, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

b) Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

c) Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

2.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh.

a) Xây dựng chương trình giáo dục kỹ năng số lồng ghép trong các chương trình sinh hoạt ngoại khoá. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành.

b) Phát động các phong trào cách làm hay, các mô hình hiệu quả trong giáo dục dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh, sinh viên tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số.

c) Phát huy vai trò của học sinh, sinh viên trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

2.3. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

b) Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

2.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

a) Định kỳ tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn phường. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

b) Tổ dân phố phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, MTTQ và các đoàn thể cử hội viên, đoàn viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

c) Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

d) Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm.

3. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng trên địa bàn

3.1. Bố trí đoàn viên, thanh niên tình nguyện hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

3.2. Xây dựng phát động Phong trào “Gia đình số”: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

3.3. Xây dựng mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân trên địa bàn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

3.4. Xây dựng mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

3.5. Kiện toàn các thành viên của mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số. Mô hình “Trường học chuyển đổi số điển hình”, “Lớp học số sáng tạo”, “Giáo viên số tiêu biểu”.

3.6. Phát động phong trào thi đua thiết thực trong từng ngành, từng lĩnh vực, thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, đội ngũ tri thức, người dân và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số.

Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: MTTQ và các đoàn thể tuyên truyền tới tất cả đoàn viên, hội viên trên địa bàn thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng. Tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về chuyển đổi số; từ nguồn ngân sách của Nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, Công an phường, Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị, Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan triển khai,

thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ theo quý, hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ việc thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan.

2. Văn phòng Đảng uỷ

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng uỷ, Công an phường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan. Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng uỷ trong việc đăng tải các thông tin lên chuyên mục “Bình dân học vụ số”.

3. Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân phường

Lãnh đạo, chỉ đạo các phòng ban của phường xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”, cụ thể:

3.1. Công an phường

- Phối hợp với Ban Ban Xây dựng Đảng Đảng uỷ, Văn phòng Đảng uỷ, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phòng Văn hóa-Xã hội và các đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- + Tổ chức khai thác, sử dụng nền tảng tích hợp với VNeID để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do Công an phường chủ trì.

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào “Bình dân học vụ số”.

3.2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng uỷ, Văn phòng Đảng uỷ, Công an phường, Phòng Văn hóa-Xã hội và các đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan.

- Xây dựng kế hoạch Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện Phong trào.
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lên phương án bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch đối với các nhiệm vụ, giải pháp cần đầu tư kinh phí như: duy trì nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOC), kinh phí triển khai hỗ trợ tổ công nghệ số cộng đồng, mạng lưới đại sứ số, mô hình chợ số ...
- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do Phòng chủ trì.
- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào “Bình dân học vụ số”.

3.3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy, Công an phường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.
 - Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan. Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” cho nhóm đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn.
 - Phối hợp với các cơ sở giáo dục hỗ trợ về cơ sở vật chất để mở các lớp học, nhân lực số hỗ trợ triển khai Phong trào.
 - Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do phòng chủ trì.
- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào “Bình dân học vụ số”.

4. Các Chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy

- Tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào tại đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế. Khuyến khích triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.
- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại: mục 1, mục 6 phần IV và các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan, và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện Phong trào tại đơn vị.

5. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội phường

Mặt trận Tổ quốc phường chủ động xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Phong trào phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, quần chúng tham gia Phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào triển khai các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phát động, nhất là phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”...

6. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông phường

Mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường các tin, bài viết, phóng sự... về Phong trào; tuyên truyền kịp thời, sâu rộng những mô hình mới, sáng tạo, những tấm gương điển hình, tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào; tham gia phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân. Triển khai Phong trào gắn với việc thực hiện kế hoạch, chương trình chuyển đổi số đơn vị.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền chuyên sâu về Phong trào góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số.

7. Nhiệm vụ chung

- Định kỳ hàng quý, năm báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân thuộc ngành, lĩnh vực trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.

- Xây dựng các mô hình, phong trào nhằm lan tỏa kỹ năng số cộng đồng, khuyến khích xây dựng các mô hình điểm, mô hình cộng đồng số phù hợp với điều kiện thực tiễn tại cơ sở, thuộc lĩnh vực quản lý.

Trên đây là kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” số trên địa bàn phường Chu Văn An; Thường trực Đảng ủy phường đề nghị các ban, ngành triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (để báo cáo),
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các Ban tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Nguyễn Tuấn Hưng